

TIẾNG VIỆT 1 - ÔN LUYỆN CHÍNH TẢ (1)

Bài 1. Điền “ai” hoặc “ay” và dấu thanh vào chỗ trống:

- a) Tương l..... b) bàn t..... c) d..... học

Bài 2. Điền “d”; “r” hoặc “gi” vào chỗ trống:

- a)i ó bờ sông thổi mát c)ây trắng mực đen
.....u giấc ngủ của em d)ầu đầu hờ đuôi
Con thuyền trôi êm đềm e) Treà măng mọc
.....uờiặng tre xanh ngắt. g)út dây động rừng
b) Tiếng ve kêuâman
.....ũa trưa hè nắng chang
.....òng sông trôi nhịp nhàng
.....ạtào sóng vỗ bờ.

Bài 3. Điền “g” hoặc “gh” vào chỗ trống:

- a)ọn gàng hi nhớ hé chơi
b)i ta õ cửa đườngồhê

Bài 4. Điền “s” hoặc “x” vào chỗ trống:

- a)âu kim b)ạchễ
c)iêng năng d)uất sắc

Bài 5. Em hãy khoanh tròn vào từ viết sai chính tả dưới đây:

- A. Sáng sửa. B. Sản xuất. C. Sắp xếp. D. Xinh xắn.

Bài 6. Điền “uộc” hoặc “uột” và dấu thanh thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành các từ sau:

- a) Bắt b..... b) Trắng m.....
c) Th..... kẻ d) Chải ch.....

Bài 7. Điền “l” hoặc “n” vào chỗ trống:

a)ấpánh

b)onót

c)ặngễ

d)áohiệt

Bài 8. Điền “c” hoặc “k” vào chỗ trống:

a)on cá

b)iên nhẫ

c)áiéo

d)ínhậ

